TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 04/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhẫn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ngư

Ông Lâm Ngọc Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Cẩm Vân là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa***: Ông Vũ Văn Luận- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST-HS, ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1982, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh V và bà Trần Thị Th; có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 29/4/2021, bị Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng về hành vi rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác đánh bạc trái phép (chưa chấp hành nộp phạt). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

2. **Trần Thị L**, sinh năm 1967, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị H; có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: có

01 tiền sự, ngày 03/5/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành nộp phạt ngày 14/5/2021); nhân thân: ngày 23/3/2020, bị Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành nộp phạt ngày 30/3/2020). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

3. **Hồ Thị Bích P**, sinh năm 1968, tại Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Quang H và bà Trần Thị Đông C; có chồng và 03 con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 03/5/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành nộp phạt ngày 16/6/2021); nhân thân: ngày 25/3/2020, bị Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành nộp phạt ngày 07/4/2020). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

4. **Nguyễn Thị Hồng Đ**, sinh năm 1981, tại Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp 8, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng Y và bà Ung Thị H; có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 03/5/2021, bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã chấp hành nộp phạt ngày 14/5/2021). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà **Thạch Thị Đa R**, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp X, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Anh **Dương Quốc T**, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp 8, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. Ông **Huỳnh Văn M**, sinh năm 1954; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Bà **Nguyễn Thị Hoàng L**, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp S, xã Hòa, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

5. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1956; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

6. Anh **Huỳnh Tuấn L**, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

7. Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1959; nơi cư trú: ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

8. Ông **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1994; nơi cư trú: KDC D, L, phường T, quận R, thành phố C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/6/2021, sau khi làm thuê cho nhà bà L xong, Phượng điều khiển xe về nhà, đồng thời chở bà L đến nhà ông Huỳnh Văn M (là cha chồng của P), tọa lạc tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để bà L tham gia đánh bạc trái phép, qua hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền cùng với P, Dương Quốc T và Thạch Thị Đa R. Phượng chuẩn bị 02 chiếc chiếu, 24 bộ bài tứ sắc, 01 cái rổ nhựa để cho bà L, Bích P, Đa R và T đánh bài để thu tiền xâu, chơi được một lúc có Nguyễn Thị Hồng Đ đến. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bà L đi khám bệnh và để lại số tiền 290.000 đồng tại chiếu bạc nhờ Đ đánh bài giùm, thì Đ đồng ý. Đ đánh bài được khoảng 50 phút thì bà L đi khám bệnh về nên bà L tiếp tục vào đánh bài cùng với Bích P, Đa R và T.

Khi các đối tượng chơi được 12 bộ bài với khoảng 80 ván, thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, thu giữ tại khu vực đánh bạc và trên người các đối tượng tự giao nộp số tiền 27.186.000 đồng. Sau khi tiến hành ghi lời khai và xác minh nhân thân các đối tượng có liên quan, Công an huyện Châu Thành đã chứng minh được, tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 1.250.000 đồng (một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng), tuy chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức gá bạc và đánh bạc, nhưng do trước đó Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ đã có tiền sự (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính), nên Công an huyện Châu Thành đã chuyển toàn bộ hồ sơ và tang vật có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các đối tượng đã khai nhận như sau:

Nguyễn Thị P khai nhận: khoảng 14 giờ ngày 20/6/2021 tại nhà của mình thuộc ấp T, xã H, huyện C, P chuẩn bị 02 chiếc chiếu, 24 bộ bài tứ sắc, 01 cái rổ

bằng nhựa màu để cho Trần Thị L, Hồ Thị Bích P, Thạch Thị Đa R và Dương Quốc T đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền. P không tham gia đánh bài mà chỉ thu tiền xâu, quy định 01 bộ bài tứ sắc chỉ đánh 07 ván, người thắng ván thứ 1 và ván thứ 2 sẽ trả tiền xâu, mỗi ván là 5.000 đồng, tổng cộng 01 bộ bài là 10.000 đồng. Đến khi bị lực lượng Công an kiểm tra phát và lập biên bản, tổng số tiền xâu mà những người tham gia đánh bài tứ sắc đã bỏ vào rổ là 120.000 đồng.

Trần Thị L khai nhận: khoảng 14 giờ ngày 20/6/2021 được P chở đến nhà ông Huỳnh Văn M chơi đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền cùng với Hồ Thị Bích Pg, Thạch Thị Đa R và Dương Quốc T. Khi đi mang theo số tiền 6.010.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc và thua số tiền 10.000 đồng, do bị bệnh nên bà L nhờ Nguyễn Thị Hồng Đ vào tham gia đánh bài giùm thì Đ đồng ý. Đ sử dụng số tiền 290.000 đồng của L để lại đánh 04 ván bài tứ sắc, kết quả hòa vốn, khi bà L quay về Đ nghỉ chơi và để lại số tiền 290.000 đồng cho L tiếp tục tham gia đánh bài tứ sắc cùng với Bích P, Đa R và T. Kết quả bà L thua 40.000 đồng, để tiền xâu vào rổ 10.000 đồng. Tổng số tiền Lđánh bạc là 300.000 đồng.

Hồ Thị Bích P khai nhận: khoảng 15 giờ 15 phút ngày 20/6/2021, Bích P đến nhà ông Huỳnh Văn M tham gia đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền cùng với bà L, T, Đa R và Nguyễn Thị Hồng Đ. Khi đi mang theo số tiền 1.890.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Kết quả chơi bài thắng số tiền 20.000 đồng nhưng đã bỏ tiền xâu vào rổ 20.000 đồng. Tổng số tiền Bích P dùng để đánh bạc là 200.000 đồng.

Nguyễn Thị Hồng Đ khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 20/6/2021 có đến nhà của ông M, thấy bà L, Bích P, Đa R và T đang đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, khi bà L đi khám bệnh để lại số tiền 290.000 đồng và nhờ Đ đánh bài tứ sắc mấy ván thì Đ đồng ý. Đ sử dụng số tiền 290.000 đồng của bà L đánh 04 ván bài tứ sắc, trong đó thắng chơn 01 ván, thua chơn 03 ván nên hòa vốn.

Thạch Thị Đa R khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 20/6/2021 đến nhà ông M đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền cùng với bà Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Dương Quốc T. Khi đi mang theo số tiền 9.614.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc. Kết quả chơi bài thắng 5.000 đồng, nhưng đã bỏ tiền xâu vào rổ 5.000 đồng. Tổng số tiền Đa R dùng để đánh bạc là 400.000 đồng.

Dương Quốc T khai nhận: khoảng 15 giờ ngày 20/6/2021 đến nhà ông Mười đánh bạc tứ sắc được thua bằng tiền cùng với Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Thạch Thị Đa R. Khi đi mang theo số tiền 350.000 đồng để đánh bạc. Kết quả T thua 90.000 đồng, để tiền xâu vào rổ 10.000 đồng. Tổng số tiền T dùng để đánh bạc là 350.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã chứng minh được, tổng số tiền các đối tượng trên dùng để đánh bạc trong ngày 20/6/2021 là 1.250.000 đồng (một triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng), chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức gá bạc và đánh bạc, nhưng do trước đó Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ đã bị Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng và Công an xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết xử phạt vi phạm hành chính về hành vi rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác đánh bạc trái phép và hành vi đánh bạc trái phép, nên với lần vi phạm này, Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" và tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1, Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ngày 27/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị P về tội "Gá bạc", quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ về tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, không phân công vai trò của từng người, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo Hồ Thị Bích P, Trần Thị L và Nguyễn Thị Hồng Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, cần xem xét, áp dụng cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án, trong quá trình kiểm tra hành chính và giải quyết vụ án, Công an huyện Châu Thành và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ:

- Tạm giữ tại khu vực đánh bạc 1.710.000 đồng .

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị P: tiền Việt Nam 347.000 đồng; 01 chiếc chiếu nhựa kích thước 1,4 x 1,6m; 01 chiếc chiếu lát kích thước 1,6 x 1,8m; 01 cái rổ màu đỏ bằng nhựa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ, số Imel 358625104475407; 12 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 03 hộp giấy màu xanh kích thước 09 x 09cm đã qua sử dụng; 349 lá bài tứ sắc màu trắng, 343 lá bài tứ sắc màu

xanh, 338 lá bài tứ sắc màu vàng, 330 lá bài tứ sắc màu đỏ, tất cả đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen đã qua sử dụng.

- Tạm giữ của bị cáo Trần Thị L: tiền Việt Nam 5.960.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu VSMART, số Imel 352705311848345.

- Tạm giữ của bị cáo Hồ Thị Bích P: tiền Việt Nam 1.890.000 đồng; 01 xe máy hiệu Wave RSX, biển số 83P1-491.11, màu trắng xám đen, số khung 5226CY630361, số máy JC52E5061105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 352876102951729.

- Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ: tiền Việt Nam 7.143.000 đồng.

- Tạm giữ của Thạch Thị Đa R: tiền Việt Nam 9.614.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, số Imel 868383845065779; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu bạc nâu, số máy JF87E5010660, số khung RLHJF5159KZ001981, biển số 83P3-932.71.

- Tạm giữ của Dương Quốc T: tiền Việt Nam 250.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu đen, số Imel 35235311108322984; 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng, số Imel 356727115287003; 01 xe mô tô nhãn hiệu Future FI màu trắng bạc, biển số 65B2-534.54, số máy JC09E0047738, số khung RLHJC7652LY035667.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị Hoàng L: tiền Việt Nam 131.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen, số Imel 9800276031478.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị T: tiền Việt Nam 101.000 đồng.

Sau đó, Công an huyện Châu Thành và Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu đối với số tiền không dùng vào việc đánh bạc và các đồ vật không liên quan đến vụ án, bằng hình thức:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị P: tiền Việt Nam 227.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ, số Imel 358625104475407.

- Trả lại cho bị cáo Trần Thị L: tiền Việt Nam 5.710.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu VSMART, số Imel 352705311848345.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Thị Bích P: tiền Việt Nam 1.690.000 đồng; 01 xe máy hiệu Wave RSX, biển số 83P1-491.11, màu trắng xám đen, số khung 5226CY630361, số máy JC52E5061105; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 352876102951729.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ: tiền Việt Nam 7.143.000 đồng.

- Trả lại cho Thạch Thị Đa R: tiền Việt Nam 9.214.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xanh, số Imel 868383845065779; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu bạc nâu, số máy JF87E5010660, số khung RLHJF5159KZ001981, biển số 83P3-932.71.

- Trả lại cho Dương Quốc T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu đen, số Imel 35235311108322984; 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng, số Imel 356727115287003; 01 xe mô tô nhãn hiệu Future FI màu trắng bạc, biển số 65B2-534.54, số máy JC09E0047738, số khung RLHJC7652LY035667.

- Trả lại cho Nguyễn Thị Hoàng L: tiền Việt Nam 131.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT, màu đen, số Imel 9800276031478.

- Trả lại cho Nguyễn Thị T: tiền Việt Nam 101.000 đồng.

Đối với số tiền còn lại là 2.930.000 đồng, ngày 14/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã gửi đến Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành để bảo quản theo quy định của pháp luật. Đối với các vật chứng còn lại, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 05/CT-VKS-CT, ngày 14/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Nguyễn Thị P về tội "Tổ chức gá bạc", quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Truy tố các bị can Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ về tội "Đánh bạc", quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, có ý kiến do sơ xuất trong đánh máy phần tội danh truy tố Nguyễn Thị P về tội "Tổ chức gá bạc", nay đính chính lại tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 50 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thị P.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điều 17; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 50; Điều 35 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị P, với số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội "Gá bạc". Đề nghị tuyên phạt các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ, với số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã tạm giữ, trong giai đoạn điều tra, đã giao trả lại một số vật chứng cho chủ sở hữu, nên không đặt ra xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa kích thước 1,4 x 1,6m; 01 chiếc chiếu lát kích thước 1,6 x 1,8m; 01 cái rổ màu đỏ bằng nhựa; 12 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 03 hộp giấy màu xanh kích thước 09 x 09cm đã qua sử dụng; 349 lá bài tứ sắc màu trắng, 343 lá bài tứ sắc màu xanh, 338 lá bài tứ sắc màu vàng, 330 lá bài tứ sắc màu đỏ, tất cả đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen đã qua sử dụng.

Đối với số tiền 2.930.000 đồng. Trong đó, 1.250.000 đồng các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng để đánh bạc, còn lại số tiền 1.680.000 đồng Cơ quan điều tra không chứng minh được chủ sở hữu, nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sũng quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng

vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị P Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản vi phạm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được đã thể hiện:

Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2021, tại nhà của ông Huỳnh Văn M, tọa lạc tại ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Nguyễn Thị P đã có hành vi chuẩn bị các dụng cụ như chiếu, bài tứ sắc và rổ cho các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P, Nguyễn Thị Hồng Đ và các đối tượng Thạch Thị Ra Đ, Dương Quốc T đánh bạc dưới hình thức chơi bài tứ sắc được thua bằng tiền để thu tiền xâu, tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 1.250.000 đồng.

[3] Tuy nhiên, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ tuy chưa đủ định lượng cấu thành tội gá bạc và đánh bạc, nhưng do trước đó các bị cáo đã có tiền sự về hành vi rủ rê, lôi kéo, tụ tập người khác đánh bạc và đánh bạc (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính), nên với lần vi phạm này, các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội gá bạc và đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Đối với bị cáo Nguyễn Thị P tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng trực tiếp chuẩn bị các dụng cụ như chiếu, bài, rổ để cho các bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu, khi bị công an phát hiện và lập biên bản, rổ đựng tiền xâu của bị cáo có số tiền 120.000 đồng. Đối với các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành, trực tiếp đánh bạc trái phép qua hình thực đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, các bị cáo Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật, để duy trì kỉ cương pháp luật, răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức và am hiểu pháp luật còn hạn chế. Cho nên, đối với bị cáo Nguyễn Thị P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi xét xử. Không nhất thiết phải cách ly các bị cáo, để các bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội.

Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thạch Thị Ra Đ và Dương Quốc T: quá trình điều tra đã chứng minh được, khoảng 15 giờ ngày 20/6/2021, Thạch Thị Đa R và Dương Quốc T có tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền cùng với các bị can Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ, dưới hình thức chơi bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của ông Huỳnh Văn M. Tổng số tiền các bị can, Đa R và T dùng để đánh bạc là 1.250.000 đồng, chưa đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc nên không đặt ra xem xét về trách nhiệm hình sự đối với Thạch Thị Ra Đ và Dương Quốc T. Tuy nhiên, hành vi đánh bạc nêu trên của các đối tượng đã vi phạm hành chính, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng, nên không đặt ra để xem xét.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Văn M: quá trình điều tra đã chứng minh được, địa điểm đánh bạc là căn nhà do ông M đứng tên chủ sở hữu và cũng là cha chồng của bị can Nguyễn Thị P. Tuy nhiên, việc bị can Nguyễn Thị P đứng ra tổ chức cho các bị can khác đánh bạc trái phép nhằm mục đích để bị can P thu tiền xâu thì ông M không biết, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Các vật chứng đã tạm giữ, trong giai đoạn điều tra, đã giao trả lại một số vật chứng cho chủ sở hữu, nên không đặt ra xem xét.

Đối với vật chứng là 01 chiếc chiếu nhựa kích thước 1,4 x 1,6m; 01 chiếc chiếu lát kích thước 1,6 x 1,8m; 01 cái rổ màu đỏ bằng nhựa; 12 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 03 hộp giấy màu xanh kích thước 09 x 09cm đã qua sử dụng; 349 lá bài tứ sắc màu trắng, 343 lá bài tứ sắc màu xanh, 338 lá bài tứ sắc màu vàng, 330 lá bài tứ sắc màu đỏ, tất cả đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen đã qua sử dụng. Xét thấy, vật chứng nêu trên, là công cụ phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.930.000 đồng. Trong đó, 1.250.000 đồng các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng để đánh bạc, còn lại số tiền 1.680.000 đồng Cơ quan điều tra không chứng minh được chủ sở hữu, nên cần tịch thu sũng quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ là người bị kết án, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P, phạm tội "Gá bạc", các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 35; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1 và điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 299, Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị P.

Căn cứ khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự; Điều 17; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1 và điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 299, Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ.

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị P với số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Phạt bị cáo Trần Thị L với số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Phạt bị cáo Hồ Thị Bích P với số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ với số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về vật chứng của vụ án: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu nhựa kích thước 1,4 x 1,6m; 01 chiếc chiếu lát kích thước 1,6 x 1,8m; 01 cái rổ màu đỏ bằng nhựa; 12 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 03 hộp giấy màu xanh kích thước 09 x 09cm đã qua sử dụng; 349 lá bài tứ sắc màu trắng, 343 lá bài tứ sắc màu xanh, 338 lá bài tứ sắc màu vàng, 330 lá bài tứ sắc màu đỏ, tất cả đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tổng số tiền 2.930.000 đồng (theo biên bản giao nhận tài sản số 08/2021/BBBG-CA ngày 13/7/2021, giữa Công an huyện Châu Thành và Kho bạc Nhà nước huyện Châu thành, tỉnh Sóc Trăng).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị P, Trần Thị L, Hồ Thị Bích P và Nguyễn Thị Hồng Đ mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, người có liên quan;
- Chi cục THADS huyệnCT;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhẫn